

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 128/2017/TLST/HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn : Bà Triệu Thị H, sinh năm 1984

Địa chỉ: thôn 7, xã Lộc N, huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị đơn: Ông Phùng Đức H, sinh năm 1983

Địa chỉ: thôn 7, xã Lộc N, huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 144, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Triệu Thị H và Ông Phùng Đức H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Triệu Thị H và Ông Phùng Đức H thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Triệu Thị H và Ông Phùng Đức H thoả thuận: bà H tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung tên là Phùng Nguyệt T, sinh ngày 29/10/2015 đến khi đủ 18 tuổi, ông H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung hàng

tháng, mỗi tháng 2.000.000 đồng đến khi con chung đủ 18 tuổi, thời điểm bắt đầu cấp dưỡng nuôi con chung tính từ tháng 01 năm 2018.

“Quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình”.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có

- Về án phí: Bà Triệu Thị H tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí sơ thẩm bà H đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2015/0004766 ngày 13/6/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng, hoàn trả lại cho bà H 150.000 đồng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2015 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2015.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Bảo Lâm;
- Chi cục THADS H. Bảo Lâm;
- UBND xã Lộc N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Văn Biên

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO LÂM
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **08/2017/QĐ-SCBSQĐ**

Bảo Lâm, ngày 13 tháng 10 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
SỬA CHỮA, BỔ SUNG QUYẾT ĐỊNH**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM

Căn cứ vào Điều 268 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Xét cần sửa chữa, bổ sung quyết định do lỗi rõ ràng về chính tả trong quyết định số **117/2017/QĐST-HNGĐ** ngày 06 tháng 9 năm 2017 của Toà án nhân dân huyện B đã quyết định về tranh chấp “*Ly hôn, nuôi con chung*”, giữa:

- Nguyên đơn : Bà Triệu Thị H, sinh năm 1984
Địa chỉ: thôn 7, xã Lộc N, huyện B, tỉnh Lâm Đồng.
- Bị đơn: Ông Phùng Đức H, sinh năm 1983
Địa chỉ: thôn 7, xã Lộc N, huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

QUYẾT ĐỊNH:

Sửa chữa, bổ sung quyết định số **117/2017/QĐST-HNGĐ** ngày 06 tháng 9 năm 2017 của Toà án nhân dân huyện B như sau:

Tại dòng thứ 01 đến dòng thứ 11 từ trên xuống, trang 02 của quyết định đã ghi đã ghi:

“chung hàng tháng, mỗi tháng 2.000.000 đồng đến khi con chung đủ 18 tuổi, thời điểm bắt đầu cấp dưỡng nuôi con chung tính từ tháng 01 năm 2018.

“*Quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình*”.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có
- Về án phí: Bà Triệu Thị H tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí sơ thẩm bà H đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2015/0004766 ngày 13/6/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lâm Đồng, hoàn trả lại cho bà H 150.000 đồng”.

Nay sửa chữa, bổ sung như sau:

“chung hàng tháng, mỗi tháng 2.000.000 đồng đến khi con chung đủ 18 tuổi, thời điểm bắt đầu cấp dưỡng nuôi con chung tính từ tháng 01 năm 2018.

Áp dụng Điều 357 Bộ luật dân sự, kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự

Quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có
- Về án phí: Bà Triệu Thị H tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí sơ thẩm bà H đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2015/0004766 ngày 13/6/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lâm Đồng, hoàn trả lại cho bà H 150.000 đồng. Ông Phùng Đức H phải chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS H. Bảo Lâm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Biên